

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HSST

Ngày: 31/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Sỹ Trung.

2. Bà Bùi Thanh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Loan – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 03/8/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2017/HSST-QĐ ngày 15/8/2017 đối với bị cáo:

UNG NGỌC H (H1 H2) - sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực O, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Ung Ngọc D (chết) và bà Tống Thị H3 (sống); Anh chị em: có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Con: Có 01 người, sinh năm 2014. Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TA ngày 13/02/2017 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội và quản lý sau cai nghiện thành phố Cần Thơ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại: Anh **Nguyễn Hữu P**, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực X, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh **Phạm Minh Ph**, sinh năm 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực A, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

2/ Anh **Dương Văn H4** (H4'), sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực T, phường A, quận M, thành phố Cần Thơ.

3/ Anh **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực B, phường A, quận M, thành phố Cần Thơ.

4/ Ông **Lưu Thành H5**, sinh năm 1962. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp S, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang.

5/ Bà **Tống Thị H6**, sinh năm 1966. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực O, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Ung Ngọc H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09/3/2017 Ung Ngọc H, sinh năm 1991 thuê phòng trọ số 14, nhà trọ Thái Bình thuộc khu vực D, phường C, quận M để ngủ qua đêm. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 10/3/2017 H thức dậy ra đứng trước cửa phòng, H phát hiện xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 65T1-1387 của anh Nguyễn Hữu P, sinh năm 1990 để trước cửa phòng số 14 không người trông coi nên nảy sinh ý định mở cốp xe tìm tài sản lấy trộm. H dùng cây kéo (mang theo trong người), mở cốp xe để tìm tài sản nhưng không có gì. Lúc này, H nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 65T1-1387 nên H tiếp tục dùng kéo mở khóa xe, sau đó dẫn ra ngoài rồi cho nổ máy chạy về nhà của mình tại khu vực O, phường C, quận M. H thay biển số xe 65T1-1387 bằng biển số 67L3-0880. Đến ngày 11/3/2017 H đến tiệm sửa xe của anh Phạm Minh Ph ở gần cầu Rạch Nhum, thuộc khu vực E, phường C, quận M hỏi Ph có mua xe không giấy hay không, thì Ph nói để tìm người mua rồi Ph điện thoại cho Dương Văn H4 hỏi H4 có mua xe không, H4 hẹn 60 phút nữa đến coi xe, lúc này Ph mới kêu H 60 phút nữa quay lại sẽ có người coi xe, H đồng ý, đến giờ hẹn H đem xe mô tô Yamaha Sirius biển số 65T1-1387 đã thay bằng biển số 67L3-0880 đến tiệm sửa xe của Ph thì gặp anh Nguyễn Thanh L và anh Dương Văn H4, sau khi thỏa thuận H4 và L mua xe của H với giá 3.250.000 đồng, H đồng ý bán nhưng lúc đó anh L và anh H4 không đủ tiền nên kêu H mang xe đến chợ Đông Hới thuộc phường A, quận M để giao xe và nhận tiền, H chạy xe theo anh L và anh H4 đến chợ Đông Hới giao xe cho anh L và anh H4 rồi nhận 3.250.000

đồng. H cho Ph 200.000 đồng và trả nợ 1.500.000 đồng, số tiền còn lại H mua ma túy sử dụng hết. Đến ngày 13/4/2017 Cơ quan điều tra mời H làm việc, H đã thừa nhận có lấy trộm xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 65T1-1387 và bán lại cho anh L và anh H4. Anh L đã đem xe mô tô Sirius đang gắn biển số 67L3-0880 (biển số thật 65T1-1387) đến Cơ quan điều tra giao nộp.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đen, số khung C6408Y040872, số máy 5C64040872 đang gắn biển số 67L3-0880; 01 biển số xe 65T1-1387.

Kết luận định giá tài sản ngày 13/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ô Môn kết luận 01 xe mô tô hiệu Sirius có giá 9.500.000 đồng.

Đối với Phạm Minh Ph, Nguyễn Thanh L, Dương Văn H4 không biết xe Sirius mà H đem bán là tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với biển số xe 67L3-0880 qua xác minh xe này do ông Lưu Thành H5 là chủ sở hữu nhưng ông H5 đã bán xe này vào năm 2007 nhưng ông H5 không nhớ đã bán lại cho ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không xác minh được.

Đối với xe mô tô hiệu Sirius biển số 65T1-1387 của anh Nguyễn Hữu P, anh P xin nhận lại xe để làm phương tiện đi lại và không yêu cầu gì thêm.

Riêng đối với cây kéo bằng kim loại Ung Ngọc H dùng để mở khóa xe mô tô hiệu Sirius biển số 65T1-1387, H khai đã làm rơi nhưng không biết ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự, mẹ của Ung Ngọc H là bà Tống Thị H6 đã trả lại số tiền 3.250.000 đồng cho anh Nguyễn Thanh L, hiện anh không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Ung Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Ung Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Ung Ngọc H theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điều 33, Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ung Ngọc H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử dụng áp dụng Điều 41, Điều 42 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho anh Nguyễn Hữu P 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 65T1-1387.

+ Tịch thu để tiêu hủy 01 biển số xe 67L3-0880 do không xác định được chủ sở hữu.

Do không có ai yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết phần trách nhiệm dân sự. Đồng thời, đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo Ung Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vật chứng thu giữ đư ợc. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 07 giờ ngày 10/3/2017, bị cáo đã có hành vi lén lút dùng cây kéo mở khóa xe để lấy trộm 01 xe mô tô biển số 65T1-1387 của anh Nguyễn Hữu P đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Theo Kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG ngày 13/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ô Môn đã kết luận giá trị 01 xe mô tô hiệu Sirius là 9.500.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo Ung Ngọc H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức hành vi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có nghề nghiệp ổn định đủ khả năng để tạo thu nhập hợp pháp nhưng do chây lười lao động, muốn có tiền nhanh chóng để phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần có một mức án thật nghiêm khắc, cần

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, để từ đó biết sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi, bị cáo có tác động để mẹ của bị cáo là bà Tống Thị H6 trả lại cho anh Nguyễn Thanh L số tiền 3.250.000 đồng. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với anh Phạm Minh Ph, anh Nguyễn Thanh L và anh Dương Văn H4 không biết xe Sirius mà bị cáo đem bán là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, không dán tem, số máy 5C64040872, số khung C6408Y040872 đang gắn biển số 67L3-0880 đã qua sử dụng và 01 biển số xe 65T1-1387. Quá trình điều tra đã xác định được anh Nguyễn Hữu P là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô hiệu Sirius nêu trên có biển số thật là 65T1-1387. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc cho anh P được nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 65T1-1387 là hợp lý.

Đối với biển số xe 67L3-0880 do ông Lưu Thành H5 đứng tên đăng ký chủ sở hữu nhưng vào năm 2007 ông H5 đã bán xe này cho người khác, hiện không xác định được chủ sở hữu và biển số xe này cũng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh L đã nhận lại số tiền mua xe là 3.250.000 đồng do bà H6 giao. Người bị hại anh Nguyễn Hữu P xin nhận lại xe mô tô bị mất trộm. Ngoài ra không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ung Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 138; Điều 33, Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Ung Ngọc H 01 năm 06 tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, Điều 42 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho anh Nguyễn Hữu P 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, không dán tem, số máy 5C64040872, số khung C6408Y040872, biển số 65T1-1387 đã qua sử dụng.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 biển số xe 67L3-0880.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Ung Ngọc H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Trung tâm cai nghiện TPCT;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trần Thanh Thế